TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 10 /2017/DS - ST
Ngày: 16 - 8 - 2017
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Chính
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tiến Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Không.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 36/2017/TLST- DS ngày 28 tháng 4 năm 2017 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1963. Có mặt

Địa chỉ: Thôn Phong T, xã T , huyện Q. L, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Tiến M, xã T, huyện Q. L, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/4/2017, bản tự khai và quá trình tố tụng tại phiên Tòa nguyên đơn bà Hồ Thị Ng trình bày:

Bà Hồ Thị Ng có cho chị Hồ Thị H vay nợ nhiều lần cụ thể: ngày 29/2/2014 (al) chị H vay số tiền 30.000.000đ, ngày 12/4/2014 (al) vay số tiền 38.000.000đ, ngày 02/6/2014 (al) vay số tiền 20.000.000đ, ngày 07/6/2014 (al) vay số tiền 50.000.000đ, ngày 25/7/2014 (al) vay số tiền 40.000.000đ. Mỗi lần vay nợ đều viết giấy vay tiền và chị H ký tên người vay vào giấy vay nợ. Việc vay nợ do chị Hồ Thị H trực tiếp đến hỏi vay và nhận tiền, anh C chồng chị H không khi nào đến hỏi vay hay nhận tiền từ bà Ng. Khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất với nhau là 1,2%/tháng và chị H đã trả được tiền lãi suất đến ngày 30/12/2014 (al). Còn chưa trả được khoản tiền gốc nào.

Về tiền lãi suất theo mức 1,2%/tháng tính từ ngày 01/01/2015 (al) là ngày 19/2/2015 (dl) đến ngày 17/4/2017 (dl). Thành tiền là 55.536.000đ (năm mươi lăm triệu năm trăm ba sáu nghìn đồng).

Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu buộc chị Hồ Thị H trả cho bà Ng số tiền nợ gốc là 178.000.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu đồng) và 55.536.000đ (năm mươi lăm triệu năm trăm ba sáu nghìn đồng) tiền lãi suất.

Tổng cả gốc và lãi chị H phải trả là 233.536.000đ (hai trăm ba ba triệu năm ba mươi sáu nghìn đồng).

Đối với bị đơn chị Hồ Thị H, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập bị đơn chị Hồ Thị H đến trụ sở Tòa án để tham gia tố tụng giải quyết vụ án nhiều lần nhưng chị H cố tình trốn tránh, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Do đó không có lời khai của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Hồ Thị H nhiều lần nhưng chị H cố tình trốn tránh gây ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị H đến tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất nhưng chị H vắng mặt không có lý do nên đã tiến hành hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần 2, Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng chị H vẫn vắng mặt. Do đó cần áp dụng điều điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn chị Hồ Thị H.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào giấy vay tiền có cơ sở nhận định ngày 29/2/2014 (al) chị H vay số tiền 30.000.000đ (BL02), ngày 12/4/2014 (al) vay số tiền 38.000.000đ (BL06), ngày 02/6/2014 (al) vay số tiền 20.000.000đ (BL03), ngày 07/6/2014 (al) vay số tiền 50.000.000đ (BL04), ngày 25/7/2014 (al) vay số tiền 40.000.000đ (BL05). Trong các giấy vay tiền đều có chữ ký của chị Hồ Thị H ký tên "H C". Tuy nhiên việc vay tiền do chị H trực tiếp hỏi vay và nhận tiền, anh C chồng chị H không tham gia vào việc vay tiền bà Hồ Thị Ng. Như vậy có căn cứ xác định chị Hồ Thị H vay nợ bà Hồ Thị Ng tổng số tiền là 178.000.000đ (Một trăm bảy mươi tám triệu đồng).

[3]. Về lãi suất: Căn cứ vào giấy viết tay thỏa thuận về lãi suất xác định khi vay nợ hai bên có thỏa thuận về lãi suất là 1,2%/tháng. Mức lãi suất này phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS 2015. Do đó, chấp nhận mức lãi suất do các bên thỏa thuận là 1,2%/tháng.

[4]. Cần buộc chị Hồ Thị H chịu trách nhiệm trả nợ cho bà Hồ Thị Ng tổng số tiền gốc vay còn nợ là 178.000.000đ và tiền lãi suất suất theo mức 1,2%/tháng tính từ ngày 01/01/2015 (al) là ngày 19/2/2015 (dl) đến ngày 17/4/2017 (dl). Thành tiền là 55.536.000đ (năm năm triệu năm trăm ba sáu nghìn đồng). Tổng cả gốc và lãi là 233.536.000đ (hai trăm ba ba triệu năm ba mươi sáu nghìn đồng).

[5].Về án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 463, 468, 470 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc chị Hồ Thị H trả nợ cho bà Hồ Thị Ng tổng số tiền gốc vay là 178.000.000đ và tiền lãi suất là 55.536.000đ. Tổng cả gốc và lãi phải trả là 233.536.000đ (hai trăm ba mươi ba triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

2. Án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu 11.676.000đ (Mười một triệu sáu trăm bảy sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Hồ Thị Ng số tiền 5.838.000đ đã nạp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số 0004580 ngày 27 tháng 4 năm 2017.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thị Đóa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS.QL;
- THA.QL;
- Lưu HS;
- Lưu VP.